

41. XÃ ĐÔNG HẢI

Đơn vị tính: 1.000đ/m²

STT	Đường, tuyến lộ, khu vực	Đoạn đường		Giá đất năm 2026
		Điểm đầu	Điểm cuối	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	Ấp Bửu II	Bắt đầu từ ngã tư Chợ Cống Xĩa	Đến 200m hướng về Cầu Trường Điền (hộ Mã Thanh Đoàn)	2.200
2	Ấp Bửu II	Bắt đầu từ ranh đất hộ Mã Thanh Đoàn	Đến hết ranh đất hộ Trần Văn Tâm	1.300
3	Ấp Bửu II	Hết ranh đất hộ Trần Văn Tâm (Tên cũ: 200m hướng về Cầu Trường Điền (Hộ Trần Văn Tâm))	Đến cầu Trường Điền	1.100
4	Ấp Bửu II	Bắt đầu từ cầu Trường Điền	Đến cầu Phước Điền	700
5	Ấp Bửu Đông	Bắt đầu từ cầu Trường Điền	Đến quý Điền (Bửu Đông)	600
6	Ấp Bửu Đông	Bắt đầu từ cống Tư Đàn	Đến đê Biển Đông	700
7	Ấp Bửu I, ấp Bửu Đông	Bắt đầu từ cầu Hai Được	Đến giáp Lộ Xóm Lung Cái Cùng	600
8	Ấp Bửu I, ấp Bửu Đông	Bắt đầu từ cầu Hai Được (Tên cũ: Bắt đầu từ ranh đất trường THCS Lê Quý Đôn)	Đến trường THCS Lê Quý Đôn (Tên cũ: Đến giáp Lộ nhựa Bửu I)	700
9	Đường Cống Xĩa - Kinh Tư	Bắt đầu từ ngã tư Cống Xĩa	Đến 200m hướng về Kinh Tư (Hộ Phạm Thanh Hải)	2.200
10	Đường Cống Xĩa - Kinh Tư	Từ 200m hướng về Kinh Tư (Hộ Phạm Thanh Hải)	Đến giáp ranh xã Long Điền (Tên cũ: Đến giáp ranh xã Điền Hải)	1.100
11	Đường Cống Xĩa - Kinh Tư	Bắt đầu từ cầu qua UBND xã	Đến ranh đất nhà Ông Nguyễn Thành Được	1.100
12	Đường Cống Xĩa - Kinh Tư	Bắt đầu từ ranh đất ông Nguyễn Thành Được	Đến Đê Biển Đông	700
13	Ấp Bửu II, ấp Trường Điền	Bắt đầu từ cầu Trường Điền	Đến cầu Đầu Bờ	340
14	Ấp Minh Điền, ấp Trung Điền	Bắt đầu giáp ranh xã Long Điền	Đến cầu Lâm Thiết-cầu Trung Điền (cũ)	340

Đơn vị tính: 1.000đ/m²

STT	Đường, tuyến lộ, khu vực	Đoạn đường		Giá đất năm 2026
		Điểm đầu	Điểm cuối	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
15	Ấp Cái Cùg-Vĩnh Điền, Bửu II, Trường Điền	Bắt đầu giáp ranh xã Vĩnh Hậu (đê Biển Đông) (Tên cũ: Bắt đầu giáp ranh xã Vĩnh Thịnh (đê Biển Đông))	Đến giáp ranh xã Long Điền (Tên cũ: Đến giáp ranh xã Điền Hải)	600
16	Ấp Bửu I, Bửu II	Bắt đầu từ ngã 4 Chợ Cống Xĩa	Đến cầu Hai Đước	1.000
17	Ấp Bửu II	Bắt đầu từ ngã Tư Cống Xĩa	Đến cầu qua Ủy ban xã	1.100
18	Hòa Đông (ấp Trung Điền)	Bắt đầu từ cầu Phước Điền (ấp Trung Điền)	Đến giáp ranh xã Long Điền	500
19	Lộ nhựa Xóm Lung - 2 Đước	Bắt đầu từ Lộ Nhựa (Cầu chữ Y)	Đến đường Giòng Nhãn - Gò Cát (Tên cũ: Đến đê Trường Sơn)	340
20	Đường Đào (ấp Cái Cùg - Bửu 1)	Bắt đầu từ cầu Tám Hồng (cặp lộ nhựa)	Đến đê Trường Sơn	340
21	Tuyến đập đá Lầm Thiệt (ấp Bửu 1- Minh Điền)	Bắt đầu từ cầu Lầm Thiệt	Đến cầu Trường Điền	500
22	Đường Năm Lén (ấp Bửu Đông)	Bắt đầu từ cầu Năm Lén	Đến cổng Tư Đàn (Tên cũ: Đến hết ranh đất nhà ông Nguyễn Văn Chiêu)	340
23	Đường Kinh Giữa (ấp Bửu 1)	Bắt đầu từ cầu Kinh Giữa (ấp Bửu 1-Bửu 2)	Đến hết ranh đất nhà Ông Ngô Văn Nững (Cầu nhà ông Nững)	340
24	Đường Trại mới (ấp Trường Điền)	Bắt đầu từ đường Giòng Nhãn - Gò Cát (Tên cũ: Bắt đầu từ đê Biển Đông)	Đến đê Biển Đông (Tên cũ: Đến cầu đê Trường Sơn)	340
25	Đường Trại mới (ấp Trường Điền)	Bắt đầu từ cầu Đầu bờ (lộ nhựa)	Đến đường Giòng Nhãn - Gò Cát (Tên cũ: Đến đê Trường Sơn)	340
26	Đường Giòng Nhãn - Gò Cát (Tên cũ: đê Trường Sơn) (ấp Cái Cùg, Vĩnh Điền, Bửu 2, Trường Điền)	Bắt đầu Giáp ranh Kinh Xáng xã Vĩnh Hậu (Tên cũ: Vĩnh Thịnh)	Đến giáp ranh xã Long Điền (Tên cũ: Điền Hải)	600

Đơn vị tính: 1.000đ/m²

STT	Đường, tuyến lộ, khu vực	Đoạn đường		Giá đất năm 2026
		Điểm đầu	Điểm cuối	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
27	Tuyến Trung Điền cũ - Cầu Phước Điền	Bắt đầu từ cầu Phước Điền (ấp Trung Điền - Bửu Đông)	Đến cầu Bà Dịu (Tên cũ: Đến giáp đường đản nhà Ông Nguyễn Văn Chiêu)	340
28	Đường Hai Vũ	Bắt đầu từ cầu Hai Vũ	Đến cầu Kinh Ngang Hòa Đông	400
29	Tuyến Kênh Ngang - Hòa Đông	Bắt đầu từ cầu Kênh Ngang Lầm Thiệt (Tên cũ: Bắt đầu từ cầu Kênh Ngan)	Đến cầu kênh ngang Hòa Đông (Tên cũ: Đến lộ Hòa Đông)	340
30	Tuyến Cầu Lầm Thiệt	Bắt đầu từ cầu Lầm Thiệt	Đến giáp ranh xã Long Điền (Tên cũ: Đến cầu Kênh Ngan)	340
31	Tuyến Cầu Phước Điền	Bắt đầu từ cầu Lầm Thiệt (Tên cũ: Bắt đầu từ ranh đất nhà ông Khiêm)	Đến cầu Phước Điền (Tên cũ: Đến hết ranh đất nhà ông Sơn Văn Ký (ấp Trung Điền))	340
32	Đường Đập đá - Lầm Thiệt (ấp Minh Điền - Trung Điền - ấp Bửu I)	Bắt đầu từ cầu Trường Điền	Đến hết ranh đất Trường THCS Lê Quý Đôn	400
33	Tuyến đường Ao Lớn	Bắt đầu từ cầu Ao Lớn	Đến giáp Kênh Đập Đá	340
34	Tuyến đường Kênh Giữa (2 Minh) ấp Vĩnh Điền	Bắt đầu từ cầu nhà Liễu ấp Bửu I	Đến lộ xóm Lung Cái Cùng (Tên cũ: Đến cầu Đường Đào (2 Lâm))	340
35	Tuyến đường số 3 lớn ấp Bửu II	Bắt đầu từ đê Biển Đông	Đến hết ranh đất nhà ông Nguyễn Văn Thuần	340
36	Tuyến đường ruộng muối ấp Tường Điền - ấp Bửu 2 (Tên cũ: Tuyến đường ruộng muối ấp Trường Điền)	Bắt đầu từ cầu UBND xã (Tên cũ: Bắt đầu từ cầu Đầu Bò (Nguyễn Sơn Lợi))	Đến giáp ranh xã Long Điền (Tên cũ: Đến hết ranh đất nhà bà Lê Trúc Phương)	340
37	Ấp Mỹ Điền	Bắt đầu từ ngã ba Ngân Điền	Đến cầu Mỹ Điền	1.000
38	Ấp Mỹ Điền	Bắt đầu từ cầu Mỹ Điền	Đến Trạm nước sạch (Tên cũ: Đến hết ranh đất nhà Ông Trần Văn Út)	1.000

Đơn vị tính: 1.000đ/m²

STT	Đường, tuyến lộ, khu vực	Đoạn đường		Giá đất năm 2026
		Điểm đầu	Điểm cuối	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
39	Ấp Mỹ Điền	Từ Trạm nước sạch (Tên cũ: Đến hết ranh đất nhà Ông Trần Văn Út)	Đến hết ranh đất Nhà mồ	600
40	Ấp Mỹ Điền	Bắt đầu từ cầu Mỹ Điền	Đến cầu ông Đốc	400
41	Ấp Mỹ Điền	Bắt đầu từ ranh chợ Mỹ Điền	Đến Kênh Xáng Cà Mau - Bạc Liêu (Tên cũ: Đến Ba Ngựa ấp 1)	340
42	Ấp Mỹ Điền	Bắt đầu từ cầu Ông Thắng	Đến Cầu nhà ông Sỹ	340
43	Ấp Mỹ Điền	Cầu Miếu Ông Tà	Cầu ông Sáng	340
44	Ấp Hiệp Điền	Bắt đầu từ công tư Đàn	Đến Đầu voi Xóm Lung	550
45	Ấp Hiệp Điền	Bắt đầu từ Cảng Bà Công (Cầu Tư Tài)	Đến mũi Giá giáp Long Điền	340
46	Ấp Hiệp Điền	Bắt đầu từ Cầu Tư Đàn (Tên cũ: Bắt đầu từ ranh đất nhà ông Đàn)	Đến giáp ranh xã Long Điền (Tên cũ: Đến Hòa Đông - Long Điền)	340
47	Ấp 1	Bắt đầu từ Đầu voi Xóm Lung	Đến cầu Nguyễn Tri Phương (Tên cũ: Đến Rạch Bà Già)	340
48	Ấp 1	Bắt đầu từ cầu nhà Thương	Đến cầu Đốc Béc	340
49	Ấp 2	Bắt đầu từ Cầu ông Chiến	Đến cầu ông Nhài (Tên cũ: Đến hết ranh đất nhà máy Sáu Luôn)	340
50	Ấp 2	Bắt đầu từ Cầu Đực Thinh	Đến cầu Hai Cầm	340
51	Ấp 2	Bắt đầu từ Cầu Đực Thinh	Đến cầu Việt Trung	340
52	Ấp 3	Bắt đầu từ Đầu lộ nhựa ấp III-bên phà Việt Trung	Đến lộ nhựa ngã 3 Ngân Điền	340

Đơn vị tính: 1.000đ/m²

STT	Đường, tuyến lộ, khu vực	Đoạn đường		Giá đất năm 2026
		Điểm đầu	Điểm cuối	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
53	Ấp 4	Bắt đầu từ ranh Trường Tiểu học 4A	Đến hết ranh Trụ sở ấp 4 - Cầu Mũi Giá (Tên cũ: Đến hết ranh Trường Tiểu học 4B-Trụ sở ấp 4)	340
54	Ấp 4	Bắt đầu từ Cầu lộ cũ -đường Chín Tém	Đến cầu Nguyễn Tri Phương (Tên cũ: Đến Rạch Bà Già)	340
55	Tuyến 2 Phụng - Trịnh Văn Tám	Bắt đầu từ cầu Ông Phụng (Tên cũ: Bắt đầu từ ranh đất nhà ông 2 Phụng)	Đến cầu Láng Biển (Tên cũ: Đến hết ranh đất nhà ông Trịnh Văn Tám)	340
56	Ấp Châu Điền - Ngân Điền	Bắt đầu giáp ranh xã Long Điền	Đến ngã ba Ngân Điền	540
57	Ấp Châu Điền - Phước Điền	Bắt đầu từ Ngã ba Châu Điền	Đến cầu Phước Điền	540
58	Ấp Châu Điền - Phước Điền	Bắt đầu từ cầu Hai Hoành (Tên cũ: Bắt đầu từ ranh đất nhà ông Hoành)	Đến Chà Là-Long Điền, ra cầu 6 Nghiệp	340
59	Ấp Châu Điền - Phước Điền	Bắt đầu từ cầu Ông Giao	Đến cầu ông Gân	340
60	Tuyến Xóm Chùa (ấp Phước Điền)	Bắt đầu từ ranh đất Trường THCS Tạ Tài Lợi (Tên cũ: Trường THCS Long Điền Đông B)	Đến cầu Châu Điền (Tên cũ: Đến hết ranh đất nhà ông 5 Chơ)	340
61	Các tuyến đường còn lại đã hoàn thiện hạ tầng có chiều rộng từ ≤ 2m			220
62	Các tuyến đường còn lại đã hoàn thiện hạ tầng có chiều rộng từ > 2m đến ≤ 3m			250
63	Các tuyến đường còn lại đã hoàn thiện hạ tầng có chiều rộng > 3m			350
	Đất ở chưa có cơ sở hạ tầng	Thuận lợi về mặt giao thông thủy, bộ		200
		Không thuận lợi về mặt giao thông thủy, bộ		180